

Số: 57 /KH-UBND

Ninh Phú, ngày 10 tháng 3 năm 2021

KẾ HOẠCH
Ứng dụng công nghệ thông tin
trong hoạt động của cơ quan nhà nước
và phát triển chính quyền số xã Ninh Phú năm 2021



- Thực hiện Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 09/11/2015 của Thị ủy Ninh Hòa về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;

- Thực hiện Quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 29/01/2021 của UBND thị xã Ninh Hòa về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính thị xã Ninh Hòa năm 2021;

- Thực hiện Kế hoạch số 563/KH-UBND ngày 25/02/2021 của UBND thị xã Ninh Hòa về việc Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của cơ quan nhà nước và phát triển chính quyền số thị xã Ninh Hòa năm 2021,

Ủy ban nhân dân xã Ninh Phú lập Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của cơ quan nhà nước và phát triển chính quyền số năm 2021, cụ thể như sau:

I. Mục tiêu

1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước

- 100 % văn bản trao đổi của cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử; 40% hồ sơ công việc tại xã được tạo lập, xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Tổ chức thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, UBND thị xã được thực hiện qua hệ thống báo cáo của tỉnh.

- Cán bộ chuyên trách, phụ trách về CNTT của UBND xã được đào tạo nâng cao trình độ quản lý, trình độ chuyên môn đáp ứng được yêu cầu thực thi các nhiệm vụ thực tế.

- 100% cán bộ, công chức của địa phương được hướng dẫn, bồi dưỡng về kỹ năng ứng dụng CNTT, kỹ năng số.

2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Cổng/trang thông tin điện tử của UBND xã thực hiện cung cấp các thông tin theo đúng quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết của các thủ tục hành chính trực tuyến được công bố của UBND xã đạt từ 50% trở lên với tối thiểu 81 % người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Đảm bảo các kênh cung cấp, giao dịch, trao đổi thông tin giữa cơ quan nhà nước với người dân, doanh nghiệp trên địa bàn luôn được duy trì ổn định, liên tục và thông suốt.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục triển khai thực hiện việc trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân và doanh nghiệp thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến qua mạng khi đăng ký thực hiện thủ tục hành chính mức độ 3, 4; thống nhất áp dụng mô hình giải quyết thủ tục hành chính liên thông giữa các cơ quan, địa phương. Bên cạnh đó, triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm tăng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, đảm bảo đạt chỉ tiêu đề ra.

- Tiếp tục duy trì và phát huy hiệu quả hoạt động tại Bưu chính văn hóa xã; triển khai các giải pháp tăng cường khả năng cung cấp thông tin số cho người dân, đặc biệt là việc cung cấp thông tin khoa học và công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp và nông thôn.

- Phối hợp đẩy mạnh việc từng bước tổ chức đấu thầu qua mạng đối với các gói thầu có hình thức chào hàng cạnh tranh, gói thầu quy mô nhỏ đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế.

3. Bảo đảm an toàn thông tin

- Phối hợp với Phòng Văn hóa, Thông tin thị xã, các cơ quan, đơn vị liên quan phát hiện sớm, cảnh báo kịp thời, chính xác về các sự kiện, sự cố, dấu hiệu, hành vi, mã độc xâm hại, nguy cơ, điểm yếu, lỗ hổng có khả năng gây mất an toàn thông tin mạng đối với các hệ thống, dịch vụ CNTT phục vụ chính quyền điện tử của xã.

- Từng bước nâng cao ý thức, trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ, công chức về công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng.

- Tổ chức triển khai và duy trì áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật vào hoạt động của cơ quan, tổ chức do Phòng Văn hóa, Thông tin hướng dẫn.

- Cử cán bộ chuyên trách, phụ trách CNTT tham gia các lớp tập huấn, lớp đào tạo về nâng cao khả năng chuyên môn trong công tác an toàn, an ninh thông tin để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

4. Hạ tầng kỹ thuật CNTT

- Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật CNTT của địa phương theo lộ trình được xác định tại Kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh nhằm phục vụ hoạt động ổn định các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh và các hệ thống thông tin phục vụ quản lý chuyên ngành, lĩnh vực tại các cơ quan.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa, Thông tin thị xã, các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện chuyển đổi IPv6 cho hệ thống thông tin xã.

- UBND xã kết nối vào Mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng và Nhà nước.

II. Nhiệm vụ

1. Phát triển hạ tầng kỹ thuật

a) Bổ sung đầu tư, nâng cấp trang thiết bị CNTT cho hạ tầng kỹ thuật tại UBND xã để đáp ứng yêu cầu kỹ thuật cho việc triển khai xây dựng Chính quyền điện tử theo đúng lộ trình của tỉnh, thị xã.

b) Nâng cấp, bổ sung hạ tầng, trang thiết bị CNTT cần thiết đảm bảo phục vụ nhu cầu khai thác, sử dụng các phần mềm ứng dụng chung của tỉnh tại địa phương.

c) Rà soát, đánh giá và đảm bảo giải pháp nâng cao chất lượng đường truyền Mạng truyền số liệu chuyên dùng nhằm đảm bảo duy trì kết nối thông suốt, đáp ứng yêu cầu khai thác của địa phương.

2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước

a) Tiếp tục tổ chức khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung và cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã được đầu tư và triển khai. Tổ chức rà soát, đánh giá và phối hợp bổ sung, hoàn thiện chức năng các phần mềm trên cơ sở nhu cầu sử dụng thực tế tại địa phương. Tăng cường sử dụng, trao đổi văn bản điện tử, ứng dụng chứng thư số, chữ ký số trong liên thông văn bản điện tử.

b) Tổ chức thực hiện sử dụng phần mềm hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh để thực hiện chia sẻ dữ liệu báo cáo trong các cơ quan hành chính nhà nước.

c) Xây dựng kế hoạch đầu tư trang thiết bị CNTT để thực hiện các hội nghị trực tuyến giữa UBND thị xã và UBND xã.

d) Tiếp nhận và sử dụng chứng thư số chuyên dùng của Chính phủ bảo đảm việc sử dụng, trao đổi, lưu trữ và xử lý văn bản điện tử trong cơ quan nhà nước trên địa bàn. Triển khai sử dụng chữ ký số trong các loại hình giao dịch điện tử phục vụ quản lý, điều hành, xử lý công việc.

e) Sử dụng hiệu quả hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh Khánh Hòa, không sử dụng các hệ thống thư điện tử công cộng trong hoạt động công vụ.

f) Triển khai và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 theo mô hình ISO điện tử, tích hợp và đồng bộ với hệ thống Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến của tỉnh.

3. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

a) Thường xuyên rà soát, đánh giá tình hình cung cấp thông tin trên cổng/trang thông tin điện tử của địa phương, bảo đảm đáp ứng các yêu cầu về cung cấp thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ; triển khai hiệu quả các hoạt động nâng cấp, công tác an toàn thông tin cho cổng/trang thông tin điện tử, bảo đảm kênh cung cấp, trao

đổi thông tin giữa cơ quan nhà nước với người dân, doanh nghiệp được duy trì ổn định, liên tục và thông suốt.

b) Triển khai dịch vụ công theo danh mục TTHC thực hiện trực tuyến, danh mục TTHC thực hiện thanh toán trực tuyến và danh mục TTHC áp dụng dịch vụ bưu chính công ích đã được UBND tỉnh công bố. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

c) Tiếp nhận ý kiến khách hàng trong hoạt động cung cấp, giải quyết TTHC trong xã.

4. Công tác đảm bảo an toàn thông tin

a) Rà soát, cập nhật các kế hoạch, các quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng CNTT trên địa bàn xã.

b) Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch triển khai thực hiện thi hành Luật an toàn thông tin mạng, Kế hoạch ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng CNTT trên địa bàn xã;

c) Chú trọng, nâng cao năng lực đội ngũ chuyên trách, phụ trách CNTT nhằm bảo đảm an toàn thông tin, an ninh thông tin.

d) Tăng cường chia sẻ, cung cấp thông tin về sự cố an toàn thông tin mạng .

e) Thực hiện đúng quy định về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động nội của cơ quan. Thực hiện quản lý chặt chẽ việc sử dụng các thiết bị, phương tiện kỹ thuật số có tính năng lưu trữ, trao đổi thông tin để phòng ngừa lộ, lọt thông tin qua mạng. Kiểm tra an ninh và an toàn thông tin các thiết bị, phần mềm hệ thống, phần mềm thương mại, phần mềm ứng dụng và các công cụ khác trước khi đưa vào sử dụng. Các thiết bị, phần mềm do tổ chức, cá nhân nước ngoài tặng hoặc tài trợ phải được kiểm định an toàn trước khi sử dụng.

f) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, người lao động tại cơ quan và người dùng internet trên địa bàn.

5. Phát triển nguồn nhân lực cho ứng dụng CNTT

a) Cập nhật, trao đổi kiến thức, kỹ năng cho cán bộ, công chức về Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử, khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, làm việc trên môi trường mạng, giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4;...để nâng cao nhận thức, trình độ ứng dụng CNTT cho đội ngũ cán bộ, công chức này.

b) Phối hợp với cấp trên cử cán bộ chuyên trách tham dự tập huấn về CNTT các nội dung chuyên sâu về quản trị mạng, quản trị hệ thống; an toàn, an ninh thông tin;

c) Tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng sử dụng CNTT, kỹ năng khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin của tỉnh, thị xã cho cán bộ,

công chức địa phương nhằm tạo thuận lợi cho thao tác, xử lý và tăng cường hiệu quả công việc.

d) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp trong ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền điện tử.

III. Giải pháp

1. Giải pháp gắn kết chặt chẽ ứng dụng CNTT với cải cách hành chính

a) Hoàn thiện bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại ứng dụng CNTT; bộ tiêu chí đánh giá xếp hạng cải cách hành chính (*tiêu chí lĩnh vực Hiện đại hóa nền hành chính*) bảo đảm phù hợp với tình hình triển khai thực tế của địa phương.

b) Thực hiện chuẩn hóa quy trình, thủ tục hành chính; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 theo chỉ đạo và hướng dẫn của cấp trên.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác qua môi trường số với người dân, doanh nghiệp

Tiếp tục nghiên cứu, đổi mới công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về vai trò và hiệu quả của việc ứng dụng CNTT cho các lực lượng xã hội; khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia các hoạt động cung cấp, trao đổi thông tin qua mạng, đặc biệt là sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, nhằm giảm chi phí và thời gian, từng bước nâng cao dân trí và chất lượng cuộc sống.

3. Nâng cao năng lực cán bộ chuyên trách, phụ trách CNTT

a) Đào tạo và bồi dưỡng nhân lực CNTT có trình độ chuyên môn, đáp ứng nhu cầu công việc về công tác; có chính sách phù hợp để khuyến khích, hỗ trợ cán bộ chuyên trách CNTT;

b) Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn CNTT cho cán bộ, công chức phục vụ việc triển khai, quản lý, vận hành và khai thác sử dụng có hiệu quả các hệ thống thông tin dùng chung đã được đầu tư.

4. Giải pháp tổ chức, triển khai khác

a) Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình ứng dụng CNTT gắn ứng dụng CNTT với chỉ tiêu thi đua, khen thưởng của đơn vị và thủ trưởng cơ quan.

b) Thường xuyên bảo trì, nâng cấp hệ thống thông tin của các cơ quan để bảo đảm sử dụng ổn định, hiệu quả; việc đầu tư hạ tầng kỹ thuật CNTT phải bảo đảm phù hợp với các yêu cầu thiết yếu để phục vụ cài đặt, vận hành và duy trì ổn định các hệ thống thông tin.

c) Tăng cường triển khai các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, trách nhiệm xử lý dịch vụ công trực tuyến của cán bộ, công chức và xây dựng các cơ chế chính sách nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

d) Quán triệt, cụ thể hóa các nội dung của Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan năm 2021 để xác định và tổ chức triển



khai đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Văn hóa - Thông tin

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã hướng dẫn triển khai thực hiện kế hoạch này; tham mưu việc đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về công nghệ thông tin trên địa bàn xã.

- Thực hiện công tác kiểm tra, hướng dẫn và hỗ trợ các ngành trong việc thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã xử lý, tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai.

- Tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu theo chỉ đạo của cơ quan cấp trên.

- Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan năm 2021 về UBND thị xã.

2. Tài chính – Kế toán

Cân đối nguồn kinh phí, tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan.

3. Văn phòng UBND

- Chủ trì, phối hợp với Tư pháp, Văn hóa - Thông tin tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ việc triển khai kế hoạch này trong công tác Cải cách hành chính của xã.

- Phối hợp với Văn hóa - Thông tin tham mưu Ủy ban nhân dân xã trong việc hoàn thiện bộ máy quản lý nhà nước về công nghệ thông tin của xã: đảm bảo về số lượng và cơ cấu trình độ cán bộ, công chức để đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý nhà nước và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác Cải cách hành chính.

- Bảo đảm hạ tầng, trang thiết bị CNTT cần thiết phục vụ nhu cầu khai thác, sử dụng các thông tin dùng chung đang triển khai tại xã.

- Rà soát, đánh giá và tham mưu UBND xã các giải pháp nâng cao chất lượng đường truyền Mạng truyền số liệu chuyên dùng nhằm đảm bảo duy trì kết nối thông suốt, đáp ứng yêu cầu khai thác của địa phương.

- Tham mưu UBND xã trong việc đầu tư trang thiết bị và các ứng dụng phục vụ công tác đảm bảo an toàn thông tin số cho hệ thống thông tin của cơ quan.

- Hướng dẫn, hỗ trợ và đôn đốc các ngành, đoàn thể khai thác, sử dụng và xử lý dữ liệu có hiệu quả của Trung tâm dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh.

4. Đài Truyền thanh

Tăng cường và đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và kiến thức về công nghệ thông tin trong đội ngũ cán bộ, công chức và người dân trên địa bàn xã.

5. Cán bộ công chức, Mặt trận và các đoàn thể

Thường xuyên cung cấp thông tin cần thiết, những bài viết gương người tốt, việc tốt lên trang thông tin điện tử của xã, nhằm tăng cường tính minh bạch, công khai các nguồn thông tin, tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước.

V. Kinh phí thực hiện

Phải đảm bảo ngân sách địa phương cho các hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT trong năm 2021 được cân đối phù hợp quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, trong đó bố trí nguồn kinh phí chi thường xuyên hợp lý để duy trì hoạt động ổn định các hệ thống thông tin đã được đầu tư. Trong đó, tập trung xây dựng hạ tầng kỹ thuật, phát triển phần mềm, công tác đảm bảo an toàn thông tin, đào tạo nguồn lực CNTT để phục vụ quản lý chuyên ngành, phục vụ tổ chức, doanh nghiệp và người dân tiếp cận thông tin.

Trên cơ sở Kế hoạch này, các ngành, Mặt trận và các đoàn thể của cơ quan chủ động thực hiện các nhiệm vụ đã được phân công một cách nghiêm túc để đảm bảo việc ứng dụng công nghệ thông tin và phát triển chính quyền số trên địa bàn xã đạt hiệu quả. Trong quá trình triển khai thực hiện, các ngành, đoàn thể nếu có khó khăn, vướng mắc, báo cáo về UBND xã thông qua Văn hóa - Thông tin để tổng hợp và giải quyết.

Nơi nhận:

- Phòng VH&TT thị xã;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã
- Thường trực UBND xã;
- Các ngành, mặt trận, đoàn thể xã;
- Công thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, Danh

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phạm Phan Sinh

10

10